TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUANG BÌNH** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79/2023/QĐST-HNGĐ	*Quang Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phàn Xà L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; căn cước công dân số 0021***09788 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an cấp ngày 27/6/2021.

- Bị đơn: Anh Trương Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; căn cước công dân số 00208***8320 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 22/8/2022.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, các khoản 1, 2 Điều 212, khoản 1 Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phàn Xà L và anh Trương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phàn Xà L và anh Trương Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phàn Xà L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu

Trương Duy K, sinh ngày 08/10/2008. Anh Trương Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Thị H, sinh ngày 01/10/2006. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Phàn Xà L chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002262 ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang; chị Phàn Xà L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi có liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Q;
- CCTHADS huyện Q;
- UBND xã T, huyện Q (cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Phương